

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số: 18	ngày 05/07/2019
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC:	Phong: <i>Phong</i>
Sao:	

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 18/TSHY-HKVN/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU TRUNG SƠN HUNG YÊN**

Địa chỉ: Thị trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: (0221) 3986 868

Fax: (0221) 3785 390

Mã doanh nghiệp: 0900192590

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: HACCP số FS-VNM-20-40/HACCP (Ngày cấp 16.04.2020); ISO 22000 số 38191703001 (Ngày cấp 07.06.2020); BRC số 391A1704002 (Ngày 08.06.2020)

Đơn vị cấp: Công ty TNHH Intertek Việt Nam

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên thành phẩm: Cá Hồi Nướng Kabayaki

2. Thành phần: Cá hồi (85%); Sốt Teriyaki (15%) (Nước, Đường, Nước tương, Giấm, Dầu đậu nành, Chất làm dày (1442, 415), Hạt nêm thịt gà, Muối, Bột hành tây, Chất điều vị (621, 631, 627), Màu caramen tự nhiên 150d, Bột tỏi, Chiết xuất men, Bột gừng, Chất bảo quản (202, 385))

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất
- Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên nhãn sản phẩm

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Khối lượng tịnh: 100 g/bao hoặc theo yêu cầu của thị trường.
- Sản phẩm được đóng gói trong bao PA, hút chân không chặt.
- Bao bì đạt chất lượng an toàn thực phẩm, có khả năng chống không khí thẩm thấu, sạch, kín.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU TRUNG SON HUNG YÊN**

Địa chỉ: Thị trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: (0221) 3986 868

Fax: (0221) 3785 390

- Nhà phân phối: **CÔNG TY TNHH HANWA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Phòng 4-1, Lầu 19, Tòa nhà A&B, Số 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 3825 1405

Fax: (028) 3822 5725

III. Mẫu nhãn sản phẩm:

1. Nhãn sản phẩm:

CÁ HỒI NƯỚNG KABAYAKI	
Tên sản phẩm	CÁ HỒI NƯỚNG KABAYAKI
Thành phần	Cá hồi (85%); Sốt Teriyaki (15%) (Nước, Đường, Nước tương, Giấm, Dầu đậu nành, Chất làm dày (1442, 415), Hạt nêm thịt gà, Muối, Bột hành tây, Chất điều vị (621, 631, 627), Màu caramen tự nhiên 150d, Bột tỏi, Chiết xuất men, Bột gừng, Chất bảo quản (202, 385))
Khối lượng tịnh	100 g/bao
Ngày sản xuất	DD/MM/YYYY
Hạn sử dụng	DD/MM/YYYY
Hướng dẫn sử dụng	Sau khi rã đông có thể dùng ngay
Hướng dẫn bảo quản	Bảo quản ở nhiệt độ (-18°C) hoặc trong ngăn đá tủ lạnh

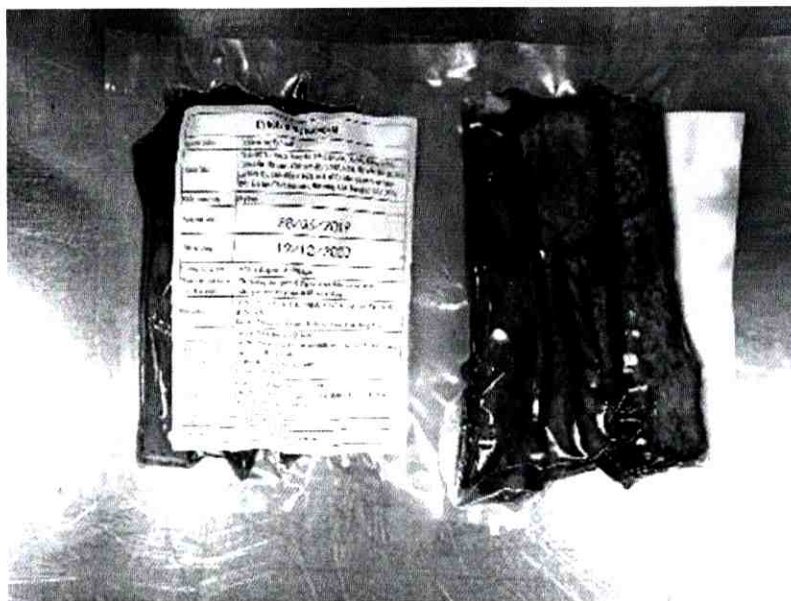
Sản xuất tại	CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU TRUNG SƠN HUNG YÊN Địa chỉ : Thị trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên.
Nhà phân phối	CÔNG TY TNHH HANWA VIỆT NAM Địa chỉ : Phòng 4-1, Lầu 19, Tòa nhà A&B, Số 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: (+84 28) 3825 1405 Fax: (+84 28) 3822 5725
Số tự công bố	18/TSHY-HKVN/2019
Thông tin cảnh báo an toàn thực phẩm	- Không dùng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm - Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn sử dụng

2. Nhãn thùng sản phẩm:

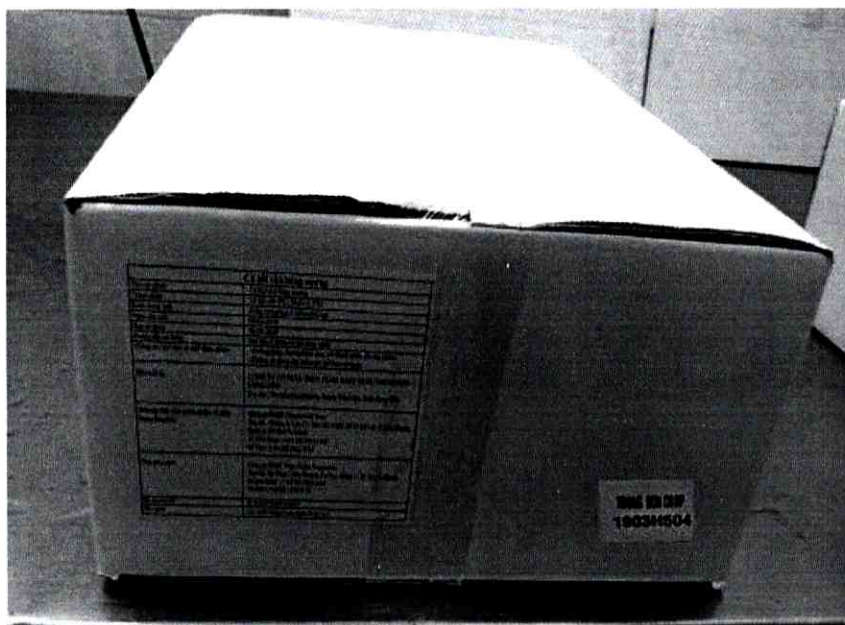
CÁ HỒI NƯỚNG KABAYAKI	
Tên sản phẩm	CÁ HỒI NƯỚNG KABAYAKI
Thành phần	Cá hồi (85%); Sốt Teriyaki (15%) (Nước, Đường, Nước tương, Giấm, Dầu đậu nành, Chất làm dày (1442, 415), Hạt nêm thịt gà, Muối, Bột hành tây, Chất điều vị (621, 631, 627), Màu caramen tự nhiên 150d, Bột tỏi, Chiết xuất men, Bột gừng, Chất bảo quản (202, 385))
Khối lượng tịnh	10.0 kg (100 g/bao x 100 bao)
Ngày sản xuất	DD/MM/YYYY
Hạn sử dụng	DD/MM/YYYY
Hướng dẫn sử dụng	Sau khi rã đông có thể dùng ngay
Hướng dẫn bảo quản	Bảo quản ở nhiệt độ (-18°C) hoặc trong ngăn đá tủ lạnh
Sản xuất tại	CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU TRUNG SƠN HUNG YÊN Địa chỉ : Thị trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên.
Nhà phân phối	CÔNG TY TNHH HANWA VIỆT NAM Địa chỉ : Phòng 4-1, Lầu 19, Tòa nhà A&B, Số 76 Lê Lai, Phường Bến

	Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: (+84 28) 3825 1405 Fax: (+84 28) 3822 5725
Số tự công bố	18/TSHY-HKVN/2019
Thông tin cảnh báo an toàn thực phẩm	- Không dùng cho người dị ứng với thành phần của sản phẩm - Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn sử dụng

3. Hình ảnh sản phẩm:



Hình gói hàng



Hình thù thành phẩm

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm;
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;
- Phù hợp với nghị định số 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa;
- Phù hợp với thông tư 24/2019/TT-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 17 tháng 11 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



PHÓ GIÁM ĐỐC
Trịnh Xuân Hợp

BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

Sở Kế Hoạch & Đầu Tư Tỉnh Hưng Yên	Thực phẩm	Số: 18/TSHY-HKVN/2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU TRUNG SƠN HƯNG YÊN	CÁ HỒI NƯỚNG KABAYAKI	Có giá trị từ ngày tiếp nhận công bố

I. YÊU CẦU KỸ THUẬT:

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đặc trưng
01	Trạng thái	Cá hồi được tẩm gia vị và nướng qua máy gas ở nhiệt độ phù hợp, bên ngoài được phủ một lớp sốt.
02	Màu sắc	Màu sắc tự nhiên của cá hồi và màu nâu cánh gián của sốt
03	Mùi, vị	- Mùi đặc trưng của sản phẩm. - Cá hồi có vị béo, ngọt, mặn hòa hợp đặc trưng của sản phẩm.

2. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
01	Hàm lượng NH ₃ , không lớn hơn	mg/100g	30
02	Định tính H ₂ S	-	Âm tính

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật áp dụng theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
01	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁵
02	Coliform	CFU/g	10
03	<i>E.coli</i>	CFU/g	3
04	<i>S.aureus</i>	CFU/g	10
05	<i>Cl.perfringens</i>	CFU/g	10
06	<i>Salmonella</i>	/25g	Không có
07	<i>V.parahaemolyticus</i>	CFU/25g	10

08	TSBTNM-M	CFU/g	10
----	----------	-------	----

4. Các chỉ tiêu kim loại nặng áp dụng theo QCVN 8-2:2011/BYT:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
01	Cadimi (Cd)	mg/kg	0,05
02	Chì (Pb)	mg/kg	0,3
03	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,5
04	Methyl thủy ngân (MeHg)	mg/kg	0,5

5. Hàm lượng hóa chất không mong muốn: (hóa chất bảo vệ thực vật, hóa chất khác) đúng theo quy định: Quyết định 46/2007/QĐ-BYT về giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm đối với nhóm giáp xác phải xử lý nhiệt trước khi sử dụng.

Hưng Yên, ngày 17 tháng 11 năm 2020

GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC

Trịnh Xuân Hợp